ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC CƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:105/KH-UBND	*Đức Cơ, ngày 07 tháng 9 năm 2020*

KẾ HOẠCH
Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025

Phần I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2016 – 2020

I. MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ

Quyết định số 1983/QĐ-UBND ngày 25/8/2017 của UBND huyện Đức Cơ về việc ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng CNTT của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Đức Cơ;

Quyết định số 2586/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 của UBND huyện Đức Cơ về việc thành lập Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử huyện Đức Cơ;

Quyết định số 1159/QĐ-UBND ngày 17/7/2019 của UBND huyện Đức Cơ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử huyện Đức Cơ;

Quyết định số 885/QĐ-UBND ngày 03/6/2020 của UBND huyện Đức Cơ ban hành Quy chế quản lý, vận hành, cung cấp, xử lý thông tin và duy trì hoạt động Cổng Thông tin điện tử huyện Đức Cơ;

Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 16/9/2014 về thực hiện Chương trình số 54-CTr/HU ngày 06/8/2014 của Huyện ủy Đức Cơ về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế trên địa bàn huyện giai đoạn 2015 – 2020;

Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 26/11/2015 của UBND huyện Đức Cơ về phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Đức Cơ năm 2016;

Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 03/2/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ về ứng dụng Công nghệ thông tin giai đoạn 2016 – 2020;

Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 25/11/2016 của UBND huyện Đức Cơ về phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Đức Cơ năm 2017;

Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 14/12/2017 của UBND huyện Đức Cơ về phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Đức Cơ năm 2018;

Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 12/11/2018 của UBND huyện Đức Cơ về ứng dụng công nghệ thông tin huyện Đức Cơ năm 2019;

Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 31/7/2019 của UBND huyện Đức Cơ về phát triển chính quyền điện tử huyện Đức Cơ giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2030;

Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 26/9/2019 của UBND huyện Đức Cơ về ứng dụng công nghệ thông tin huyện Đức Cơ năm 2020;

Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 20/8/2020 của UBND huyện Đức Cơ về thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích trên địa bàn huyện Đức Cơ.

Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử và bảo đảm an toàn thông tin mạng...

II. HẠ TẦNG KỸ THUẬT

Đến nay, 13/13 Phòng chuyên môn thuộc UBND huyện đã trang bị máy tính, máy in kết nối Internet, máy Scan, một số đơn vị có máy chiếu, trong đó: Tổng số máy tính: **96** máy (*Máy tính xách tay **22** máy, máy tính để bàn **74** máy*); tổng số máy tính nối mạng: **95** máy; tổng số máy in: **62** máy, máy quét (scanner) **17** máy, máy chiếu: **04** máy. Đạt tỷ lệ số máy tính so với số cán bộ công chức cấp huyện là 1,37 *(96 máy tính/70 CBCC trong các phòng ban chuyên môn thuộc huyện).*

UBND các xã, thị trấn: Đã được trang bị máy tính, máy in và kết nối Internet; số lượng máy tính cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu làm việc của số cán bộ, công chức cấp xã, thị trấn với tỷ lệ số máy tính trên số lượng cán bộ, công chức cấp xã là 0,98 (210 máy tính/ 214 cán bộ công chức cấp xã). Trong đó: Tổng số máy tính: **210** máy (*Máy tính xách tay **19** máy, máy tính để bàn **191** máy*); tổng số máy tính nối mạng: **210** máy; tổng số máy in: **171** máy, máy quét (scanner): **17** máy.

Các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có mạng LAN để chia sẻ tài liệu, tài nguyên (máy in, máy scan…) và kết nối Internet tốc độ cao để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị, địa phương và nhiệm vụ chuyên môn của cán bộ, công chức.

Tiếp nhận dự án của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh về lắp đặt đường truyền Mạng truyền số liệu chuyên dùng kết nối mạng WAN tỉnh để tăng cường hệ thống bảo mật cho đường truyền Internet tại 13 phòng chuyên môn; 10 xã, thị trấn và 03 đơn vị trực thuộc huyện (Trung tâm Bồi dưỡng chính trị, Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện).

III. CÁC ỨNG DỤNG DỊCH VỤ

1. Hiện trạng ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ hoạt động nội bộ cơ quan nhà nước

Trong những năm qua, Ủy ban nhân dân huyện luôn chú trọng đầu tư và ứng dụng các dịch vụ CNTT phục vụ cho hoạt động cơ quan nhà nước; trong đó, yêu cầu các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện tập trung thực hiện công tác tuyên truyền, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và xử lý công việc qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, sử dụng chữ ký số chuyên dùng của chính phủ, sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ, Hệ thống Một cửa điện tử huyện, xã; duy trì và sử dụng hiệu quả Cổng thông tin điện tử huyện và các trang thông tin điện tử thành phần của các xã, thị trấn để làm cơ sở đánh giá mức độ xây dựng Chính quyền điện tử cấp huyện

và cấp xã theo quy định.

- **Việc triển khai và sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành:** Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1951/UBND-KGVX ngày 05/9/2018 về việc triển khai Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước. Các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành tại địa chỉ truy cập ***qlvbdhducco.gialai.gov.vn;*** đối với Hệ thống Quản lý văn bản điều hành cấp xã đã được triển khai và đưa vào sử dụng tại 10 xã, thị trấn trên địa bàn huyện từ năm 2016. Đến nay, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đã triển khai sử dụng hệ thống góp phần trao đổi công việc nhanh chóng, thuận lợi, giảm thiểu việc sử dụng văn bản giấy truyền thống; trừ trường hợp cần thiết hoặc theo yêu cầu lưu trữ đặc thù của cơ quan nhận văn bản. Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước trong hệ thống đảm bảo 100% (trừ các văn bản mật).

- **Việc sử dụng thư điện tử phục vụ trao đổi văn bản, tài liệu:** Tổng số cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức huyện; cán bộ, công chức cấp xã được cấp email công vụ (xxx.ducco@gialai.gov.vn) là 269 tài khoản và được thực hiện trao đổi văn bản, tài liệu theo yêu cầu và hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, Huyện ủy Đức Cơ.

- **Việc ứng dụng chữ ký số chuyên dùng phục vụ trao đổi văn bản điện tử qua môi trường mạng:** Đến nay, có 107 cá nhân và 23 cơ quan được cấp chữ ký số chuyên dùng do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp, các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện trong việc nộp thuế điện tử, kê khai, gửi bảo hiểm điện tử, giao dịch với Kho bạc huyện Đức Cơ và thực hiện ký số văn bản trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành liên thông theo quy định.

- **Việc triển khai các giải pháp an toàn thông tin:** Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin được Ủy ban nhân dân huyện chú trọng, trong việc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng; huyện đã đầu tư mua sắm các phần mềm diệt vi rút và hợp đồng với Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh trong hoạt động bảo trì, hỗ trợ khi hệ thống có xảy ra sự cố.

Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn tăng cường sử dụng các thiết bị, phần mềm (tường lửa) phòng chống tấn công trái phép, phần mềm diệt virus, mã độc, sao lưu dữ liệu trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Cử công chức tham gia tập huấn an toàn bảo mật thông tin cho người dùng.

Tiếp tục sử dụng dự án của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh về lắp đặt đường truyền Mạng truyền số liệu chuyên dùng kết nối mạng WAN tỉnh để tăng cường hệ thống bảo mật cho đường truyền Internet tại các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Ngày 25/8/2017, Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ đã ban hành Quyết định số 1983/QĐ-UBND về việc ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Đức Cơ; bên cạnh đó đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng khác.

- **Ứng dụng các phần mềm khác:** Việc sử dụng phần mềm quản lý chuyên ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được UBND huyện đã triển khai tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức của các Phòng chuyên môn, đơn vị thuộc huyện sử dụng phần mềm quản lý tài sản công và phần mềm kế toán MISA. Phần mềm quản trị hệ thống đất đai, tra cứu đất đai, chỉnh lý biến động đất đai, đăng ký đất đai, quản lý cơ sở dữ liệu của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện; phần mềm quản lý tài chính công Tabmis của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện; phần mềm quản lý chi trả chế độ cho người có công, phần mềm quản lý trẻ em của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện; hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, quản lý điểm, SMAS của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện; phần mềm quản trị thư viện Ilibme của Thư viện huyện; phần mềm quản lý dân cư của Công an huyện...

- **Việc sử dụng Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến:** Huyện Đức Cơ đã làm tốt công tác hội họp khi sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình, đảm bảo trao đổi thông tin trong các cuộc họp trực tuyến Tỉnh, Huyện. Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cấp xã đang được triển khai tại 06/10 xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

2. Hiện trạng hoạt động cung cấp dịch vụ CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Cổng Thông tin điện tử huyện Đức Cơ tại địa chỉ http://ducco.gialai.gov.vn thực hiện tuyên truyền các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước và tình hình hoạt động tại địa phương; công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp các dịch vụ công mức độ 1, 2 và liên kết đến dịch vụ công mức độ 3 của huyện trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh tại địa chỉ http://dvc.gialai.gov.vn; trong đó đã đáp ứng đầy đủ thông tin tại khoản 2 Điều 28 Luật Công nghệ thông tin và Điều 4 Thông tư 26/2009/TT-BTTTT ngày 31/7/2009 của Bộ Thông tin và Truyền thông "Quy định về việc cung cấp thông tin và đảm bảo khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước" và bảo đảm cập nhật thường xuyên, chính xác theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

Các Trang thông tin điện tử thành phần của các xã, thị trấn được tích hợp trên Cổng Thông tin điện tử huyện đã thực hiện việc cung cấp thông tin về hoạt động điều hành tại địa phương và công khai danh mục các thủ tục hành chính.

- **Cung cấp dịch vụ công trực tuyến:** Ủy ban nhân dân huyện xây dựng và ban hành các văn bản về việc triển khai thực hiện các thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; trong đó, hướng dẫn người dân và cán bộ, công chức, viên chức tham gia vào.

- Trên địa bàn huyện hiện có 31 thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 03 thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; để thực hiện công tác tuyên truyền triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả; Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 03/5/2019 tuyên truyền, hướng dẫn về dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn huyện năm 2019; trong đó, xây dựng tài liệu, tờ gấp, slide hướng dẫn tuyên truyền cho lãnh đạo, công chức, viên chức và thực hiện tuyên truyền tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và 03 trường THPT trên địa bàn

huyện.

- **Ứng dụng CNTT tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả:** Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các văn bản để hoàn thiện Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Đồng thời, tiếp tục trang bị, khai thác và sử dụng trụ sở mới của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã đã được đảm bảo về cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu của Hệ thống Một cửa điện tử huyện, xã (Máy vi tính, máy in, máy Scan, hệ thống camera, ti vi hiển thị tình hình giải quyết thủ tục hành chính, máy quét mã vạch, kiot tra cứu thông tin…). Đến nay, 100% các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã triển khai và đưa vào sử dụng có hiệu quả Hệ thống Một cửa điện tử cấp xã, đảm bảo việc công khai, minh bạch quy trình giải quyết thủ tục hành chính, cũng như giám sát quá trình triển khai và báo cáo thống kê kết quả thực hiện.

IV. NGUỒN NHÂN LỰC

- **Trình độ công nghệ thông tin của cán bộ, công chức, viên chức của các Phòng chuyên môn thuộc UBND huyện:** Tổng số cán bộ, công chức: **70** người (Trong đó trình độ CNTT là: Đại học **02** người, Cao đẳng **01** người, Trung cấp **01** người; căn bản **66** người). Công chức chuyên trách về CNTT của huyện là **02** người, có trình độ đại học CNTT, đã tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức về CNTT. Năm 2018, 2019 đã cử 02 công chức chuyên trách về CNTT của huyện tham gia các lớp tập huấn ứng cứu sự cố mạng do Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh tổ chức.

- **Trình độ công nghệ thông tin của cán bộ, công chức các xã, thị trấn:** Tổng số cán bộ, công chức: **214** người (Trong đó trình độ CNTT là: Đại học **0** người, Cao đẳng **0** người, Trung cấp **0** người; căn bản **170** người). Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp huyện có kỹ năng ứng dụng CNTT trong xử lý công việc đạt 100%; tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã có kỹ năng ứng dụng CNTT trong xử lý công việc đạt 90%.

- **Công tác đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức:** Từ năm 2016 đến nay, huyện Đức Cơ đã cử công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn "An toàn bảo mật thông tin cho người dùng", "Mã nguồn mở" do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh tổ chức. Bên cạnh đó, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện tham gia các lớp tin học cơ bản để nâng cao trình độ ứng dụng CNTT vào nhiệm vụ chuyên môn.

V. AN TOÀN THÔNG TIN

Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin được Ủy ban nhân dân huyện chú trọng, trong việc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng; đầu tư mua sắm các phần mềm diệt vi rút và hợp đồng với Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh trong hoạt động bảo trì, hỗ trợ khi hệ thống xảy ra sự cố, thường xuyên cập nhật các phần mềm bảo mật, diệt virut và các hướng dẫn từ Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Gia Lai.

Tiếp tục sử dụng dự án của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh về lắp đặt đường truyền Mạng truyền số liệu chuyên dùng kết nối mạng WAN tỉnh để tăng cường hệ thống bảo mật cho đường truyền Internet tại 13 phòng chuyên môn; 10 xã, thị trấn và 03 đơn vị

trực thuộc huyện: Trung tâm Bồi dưỡng chính trị, Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao (trụ sở Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện cũ).

Tiếp tục quán triệt và thực hiện Quy chế đảm bảo an toàn an ninh thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Đức Cơ và cử 02 công chức phụ trách công nghệ thông tin huyện tham gia Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của tỉnh. Ban hành các văn bản về nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn huyện biết và thực hiện.

Các máy chủ được trang bị các thiết bị tường lửa, phần mềm diệt virut, mã độc để bảo vệ máy chủ, máy trạm và các thiết bị đầu cuối, có cơ chế tự động cập nhật phiên bản hoặc dấu hiệu nhận dạng mã độc; tăng cường sử dụng chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, huyện, xã; thực hiện ký số tất cả các văn bản trao đổi trên môi trường mạng (Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống Một cửa điện tử, Hệ thống thư điện tử công vụ, Hệ thống dịch vụ công trực tuyến…). Thiết lập cấu hình an toàn thông tin phù hợp với quy định, tuyệt đối không sử dụng cấu hình mặc định của thiết bị.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện cho việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan đơn vị giai đoạn 2016 – 2020:

Năm 2016: 1.498.771.000đ (trong đó có dự án 1 cửa điện tử tại thị trấn Chư Ty: 519.800.000đ);

Năm 2017: 1.649.162.000đ (trong đó có dự án 1 cửa điện tử tại 02 xã Ia Dom và Ia Krêl: 351.855.000đ);

Năm 2018: 3.847.019.000đ (trong đó có dự án 1 cửa điện tử tại 09 xã: 1.915.326.000đ, dự án xây dựng Trang thông tin điện tử thành phần cho 10 xã, thị trấn: 60.000.000đ);

Năm 2019: 2.296.254.000đ (trong đó có dự án Hội nghị truyền hình trực tuyến 06 xã: 1.100.000.000đ);

Năm 2020: 1.393.259.000đ (trong đó chi cho các hoạt động mua sắm máy tính bàn, máy xách tay, thuê đường truyền Internet, phần mềm diệt vi rút…).

Phần II
NỘI DUNG KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2021-2025

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Luật Công nghệ thông tin năm 2006;

Luật Giao dịch điện tử năm 2005;

Luật An toàn thông tin mạng năm 2015;

Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/04/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan Nhà nước;

Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng 2025;

Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12//7/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao năng lực, phòng chống phần mềm độc hại;

Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP;

Kế hoạch hành động số 648/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ;

Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt khung kiến trúc Chính quyền điện tử Gia Lai;

Quyết định số 169/QD-UBND ngày 05/4/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Bộ tiêu chí và phương pháp đánh giá mức độ Chính quyền điện tử các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Quyết định số 337/QĐ-UBND ngày 20/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai;

Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về ban hành bộ tiêu chí và Phương pháp đánh giá mức độ Chính quyền điện tử các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Kế hoạch số 648/KH-UBND ngày 29/03/2019 kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai;

Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 06/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành quy định về ứng phó sự cố an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Kế hoạch số 2050/KH-UBND ngày 14/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ứng phó sự cố bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Gia Lai ;

Công văn số 2115/UBND-KGVX ngày 24/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao năng lực phòng chống phần mềm độc hại;

Công văn số 147/UBND-KGVX ngày 14/8/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam (Mật);

Công văn số 370/UBND-KGVX ngày 21/02/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc triển khai Quyết định số 1017/QĐ-TTg ngày 14/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử đến năm 2020 định hướng đến năm 2025;

Công văn số 1107/STTTT-CNTT ngày 11/8/2020 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh về việc xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Từng bước hoàn thiện chính quyền điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính huyện Đức Cơ và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; phát triển chính quyền điện tử dựa trên nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu…, bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng; nâng cao kết quả xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền điện tử huyện trong những năm tiếp theo.

Nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước nhằm hiện đại hóa nền hành chính, đảm bảo hiệu quả ứng dụng CNTT trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

Hoàn thiện, nâng cao hiệu quả, chất lượng hệ thống cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp theo hướng hiệu quả, tăng cường tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ giải quyết thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp.

Phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử của huyện theo kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ

Về hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin: Đầu tư bổ sung hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hành chính với tỷ lệ máy tính trên cán bộ, công chức cấp huyện đạt 100%, cấp xã đạt tối thiểu 90% trở lên. Nâng cấp hệ thống máy chủ đặt tại Ủy ban nhân dân huyện đảm bảo mạng máy tính luôn thông suốt. Hạ tầng Công nghệ thông tin đảm bảo an toàn, an ninh thông tin tạo nền tảng phát triển Chính quyền số.

Tiếp tục và ưu tiên sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, xác định đây là hạ tầng truyền dẫn căn bản trong kết nối các hệ thống thông tin Chính phủ điện tử và liên thông, chia sẻ dữ liệu. 100% các cơ quan nhà nước từ cấp huyện đến xã kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của huyện Đức Cơ đạt từ 20% trở lên. 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thông qua Hệ thống Một cửa điện tử cấp huyện, cấp xã.

Cổng thông tin điện tử huyện công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành huyện, xã được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản của tỉnh để kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử; 90% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử (trừ văn bản mật theo quy định); tối thiểu 70% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 30% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật). Tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Tiếp tục phát triển các hệ thống nền tảng phát triển chính quyền điện tử huyện như Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống Một cửa điện tử; Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến huyện, xã…; đảm bảo tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh.

Có tỷ lệ 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật). Tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Có tỷ lệ 80% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

Tiếp tục sử dụng hiệu quả Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến từ huyện đến các xã, thị trấn.

Áp dụng đồng thời các biện pháp bảo vệ an toàn an ninh thông tin như: hệ thống thiết bị tường lửa, hệ thống phần mềm; cài đặt các các chương trình quét, diệt vi rút, sao lưu dữ liệu; áp dụng chính sách đảm bảo an toàn thông tin kết hợp với giáo dục ý thức bảo vệ an toàn an ninh thông tin cho người dùng; an toàn về nguồn điện, chống sét, phòng cháy chữa cháy, kiểm soát ra vào, an ninh phòng máy chủ. Xác định và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

Tiếp tục duy trì và nâng mức xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính phủ điện tử huyện Đức Cơ lên hàng năm.

IV. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện môi trường pháp lý

Tăng cường chỉ đạo thực hiện các quy chế đã ban hành như: Quy chế sử dụng các thiết bị CNTT, mạng LAN, mạng Internet, phần mềm quản lý văn bản và điều hành của UBND huyện; Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của UBND huyện; các văn bản chỉ đạo như: Triển khai bảo đảm an toàn thông tin mạng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để duy trì, nâng cao chỉ số CCHC, chỉ số PCI; gửi, nhận văn bản liên thông qua hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành…

Tăng cường tuyên truyền, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ do cơ quan nhà nước cung cấp qua môi trường mạng; thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

Ủy ban nhân dân huyện tăng cường chỉ đạo về công tác ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước; thực hiện kiểm tra, đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ thông tin đối với các phòng, ban thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn để đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cải cách hành chính.

Ủy ban nhân dân huyện tăng cường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc sử dụng phần mềm QLVB&ĐH, thư điện tử công vụ, chữ ký số trong hoạt động các cơ quan nhà nước; tăng cường các biện pháp bảo vệ an toàn an ninh thông tin trong môi trường mạng.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn quan tâm chỉ đạo các cán bộ, công chức khai thác, sử dụng tốt Trang thông tin điện tử thành phần, Hệ thống QLVB&ĐH cấp xã, thư điện tử công vụ, chữ ký số được cấp để xử lý văn bản điện tử, hạn chế sử dụng văn bản giấy (trừ các văn bản mật theo quy định); thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính trên hệ thống Một cửa điện tử cấp xã.

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

Xây dựng và nâng cấp mạng LAN đảm bảo 100% Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND huyện có mạng LAN (đảm bảo tiêu chuẩn) được kết nối Internet tốc độ cao, cấu hình máy chủ có thể phục vụ cho việc lưu trữ, ứng dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý điều hành, tương thích để kết nối với cổng giao tiếp điện tử của huyện, tỉnh.

Đầu tư Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cấp xã tại 04 xã (Ia Kla, Ia Krêl, Ia Kriêng, thị trấn Chư Ty); màn hình LED hiển thị hình ảnh tại Phòng họp trực tuyến UBND huyện ($6m^2$).

Đầu tư, bổ sung trang thiết bị tin học (Máy tính cá nhân, máy chủ, máy in, máy Scan…) cho các phòng, ban chuyên môn và các xã, thị trấn để đảm bảo cơ sở hạ tầng để triển khai các ứng dụng CNTT.

Nâng và giữ tỷ lệ máy tính trang bị cho cán bộ, công chức, viên chức trong các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND huyện là 01 máy/CBCCVC và 100% CBCCVC sử dụng hộp thư điện tử công vụ vào công tác thực hiện nhiệm vụ và trao đổi thông tin. Đối với các xã, thị trấn có 100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính để phục vụ nhiệm vụ chuyên môn.

Ứng dụng và nâng cấp các phần mềm chuyên môn, quản lý như phần mềm kế toán, phần mềm quản lý nhân sự, phần mềm quản lý tài sản công và một số phần mềm ứng dụng khác...

3. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Ứng dụng CNTT trong nội bộ:

Thực hiện việc sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành cấp huyện, xã theo lộ trình được quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước cùng các hướng dẫn khác của cấp trên và các Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đất đai, Dân cư, Bảo hiểm… theo lộ trình trên cơ sở các hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở ngành liên quan.

Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành huyện, xã được kết nối, liên thông qua trục liên thông văn bản của tỉnh để kết nối với trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử; 90% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử

(trừ văn bản mật theo quy định); tối thiểu 70% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 30% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật). Tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Tối thiểu có 30% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng và ban hành các văn bản về việc triển khai thực hiện các thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; trong đó chú trọng công tác tuyên truyền và yêu cầu công chức chuyên môn trực tiếp hướng dẫn cho người dân thực hiện nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh để đảm bảo tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của huyện Đức Cơ đạt từ 20% trở lên. 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thông qua Hệ thống Một cửa điện tử cấp huyện, cấp xã.

Cổng thông tin điện tử huyện công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 659/UBND-KGVX ngày 02/4/2019 về tăng cường công khai thông tin lên cổng/trang thông tin điện tử và các văn bản khác có liên quan.

Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, kết nối mạng thông tin phục vụ công việc theo quy định tại Thông tư số 17/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định một số nội dung và biện pháp thi hành Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

4. Bảo đảm an toàn thông tin

Thực hiện sửa đổi, bổ sung Quy chế đảm bảo an toàn thông tin mạng theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai; cử công chức chuyên trách CNTT của huyện tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân biết và chủ động phòng trách khi sử dụng Internet.

Khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin hiện có, đồng thời tăng cường khả năng bảo mật, sao lưu, phòng chống thảm họa, bảo đảm vận hành ổn định, an toàn thông tin, an ninh mạng của hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu. Tiếp tục sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh nhằm đảm bảo an toàn thông tin, làm nền tảng để triển khai chính quyền điện tử.

Đầu tư kinh phí để trang bị các thiết bị tường lửa, phần mềm diệt virut, mã độc cho máy tính được kết nối trong hệ thống mạng LAN của cơ quan, đơn vị. Bên cạnh đó, tăng

cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và viên chức trong việc an toàn thông tin cho người dùng khi sử dụng mạng máy tính, mạng Internet.

5. Phát triển nguồn nhân lực

Tham gia các khóa bồi dưỡng, đào tạo nâng cao, chuyên sâu về công nghệ thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức huyện. Cụ thể như: Tin học cơ bản, sử dụng các phần mềm ứng dụng đang triển khai trong cơ quan và các kỹ năng ứng dụng CNTT trong xử lý công việc. Nâng cao kiến thức và kỹ năng về quản trị mạng, quản trị cơ sở dữ liệu, xây dựng và quản lý các hệ thống thông tin chuyên ngành, sử dụng các phần mềm chuyên ngành, khai thác mạng Internet, điều hành tác nghiệp qua mạng.

Chú trọng đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức ứng dụng CNTT cho công chức chuyên trách về công nghệ thông tin của huyện, xã để quản trị các hệ thống hiện có hoạt động đảm bảo yêu cầu.

V. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

Tăng cường công tác tuyên truyền về Chính quyền số, về ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, về an toàn thông tin cho người dân và doanh nghiệp.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho doanh nghiệp và người dân nhận thức và hiểu biết về các dịch vụ hành chính công trên Cổng thông tin điện tử huyện và các trang thông tin điện tử thành phần cấp xã. Người dân và doanh nghiệp có khả năng tìm kiếm thông tin liên quan đến hoạt động của các cơ quan hành chính một cách nhanh chóng dễ dàng. Cổng thông tin điện tử của huyện cung cấp các thông tin phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính: có đầy đủ thông tin về quy trình, thời gian và lệ phí thực hiện dịch vụ; tải các mẫu đơn, hồ sơ trên mạng.

Tiếp tục tuyên truyền, vận động tổ chức, công dân tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 trên Cổng Dịch vụ công quốc gia https://www.dichvucong.gov.vn), Cổng Dịch vụ công tỉnh Gia Lai (https://dichvucong.gialai.gov.vn).

Tăng cường chỉ đạo thực hiện các quy chế đã ban hành như: Quy chế sử dụng các thiết bị CNTT, mạng LAN, mạng Internet, phần mềm Quản lý văn bản và điều hành của UBND huyện; Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của UBND huyện; các văn bản chỉ đạo như: Triển khai bảo đảm an toàn thông tin mạng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để duy trì, nâng cao chỉ số CCHC, chỉ số PCI; gửi, nhận văn bản liên thông qua hệ thống phần mềm QLVB&ĐH…

Tăng cường tuyên truyền, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ do cơ quan nhà nước cung cấp qua môi trường mạng; thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp: Cổng thông tin điện tử của huyện, đảm bảo cung cấp thông tin phục vụ kịp thời cho sự chỉ đạo, điều hành, công khai các hoạt động của huyện, đồng thời là kênh thông tin chính thống về tình hình kinh tế - xã hội của huyện. Đảm bảo thông tin trao đổi, giao dịch giữa các cơ quan nhà nước của huyện được lưu chuyển trên mạng, giảm thiểu việc sử dụng

giấy. Người dân và doanh nghiệp có khả năng tìm kiếm thông tin liên quan đến hoạt động của các cơ quan hành chính một cách nhanh chóng dễ dàng. Cung cấp các thông tin phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính: có đầy đủ thông tin về quy trình, thời gian và lệ phí thực hiện dịch vụ; tải các mẫu đơn, hồ sơ trên mạng.

VI. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Năm 2021

Từng bước xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin, tạo nền tảng phát triển Chính quyền số của huyện. Đầu tư bổ sung hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hành chính nhà nước trên địa bàn; thực hiện bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống phần mềm CNTT và tư vấn an toàn an ninh thông tin đối với hệ thống CNTT huyện theo định kỳ.

100% các cơ quan chuyên môn thuộc huyện sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành đạt hiệu quả. Tiếp tục triển khai thực hiện ký số điện tử trong xử lý văn bản. Tăng cường sử dụng hộp thư điện tử trong xử lý và trao đổi văn bản tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.

Tiếp tục ứng dụng hệ thống phần mềm giao việc từ cấp huyện đến cấp xã và các phòng ban chuyên môn thuộc huyện đạt hiệu quả. Triển khai thực hiện có hiệu quả phần mềm phòng họp không giấy tờ (Ecabinet). Sử dụng có hiệu quả hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến từ huyện đến cơ sở và đầu tư Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cấp xã tại 04 xã (Ia Kla, Ia Krêl, Ia Kriêng, thị trấn Chư Ty); màn hình LED hiển thị hình ảnh tại Phòng họp trực tuyến UBND huyện ($6m^2$).

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các ứng dụng, dịch vụ công trực tuyến. Nâng cấp Cổng thông tin điện tử huyện, trang thông tin điện tử thành phần cấp xã. Xây dựng phần mềm tổng hợp kết quả thực hiện giải quyết hồ sơ trên hệ thống một cửa điện tử huyện.

Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ứng dụng Công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ chuyên trách Công nghệ thông tin trên địa bàn huyện.

2. Năm 2022

Từng bước hoàn thiện nền tảng Chính quyền điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước huyện và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; phát triển Chính quyền điện tử dựa trên dữ liệu mở hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số; bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng. Tiếp tục duy trì và nâng mức xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính phủ điện tử huyện Đức Cơ lên hàng năm.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin, các biện pháp bảo vệ an toàn an ninh thông tin như: hệ thống thiết bị tường lửa, hệ thống phần mềm; cài đặt các các chương trình quét, diệt virus, sao lưu dữ liệu, tạo nền tảng phát triển Chính quyền số của huyện.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các ứng dụng, dịch vụ công trực tuyến. 100% các cơ quan chuyên môn thuộc huyện sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành đạt hiệu quả. Tiếp tục triển khai thực hiện ký số điện tử trong xử lý văn bản. Tăng

cường sử dụng hộp thư điện tử trong xử lý và trao đổi văn bản tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện. Sử dụng có hiệu quả hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến từ huyện đến cơ sở. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phần mềm phòng họp không giấy tờ (Ecabinet).

Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ứng dụng Công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ chuyên trách Công nghệ thông tin trên địa bàn huyện.

Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng viễn thông băng rộng, đảm bảo chất lượng đường truyền Internet phục vụ ứng dụng và phát triển CNTT trong cơ quan nhà nước.

3. Năm 2023

Tiếp tục hoàn thiện nền tảng Chính quyền điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước huyện và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; phát triển Chính quyền điện tử dựa trên dữ liệu mở hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số; bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng. Tiếp tục duy trì và nâng mức xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính phủ điện tử huyện Đức Cơ lên hàng năm.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin, các biện pháp bảo vệ an toàn an ninh thông tin như: hệ thống thiết bị tường lửa, hệ thống phần mềm; Cài đặt các các chương trình quét, diệt virus, sao lưu dữ liệu, tạo nền tảng phát triển Chính quyền số của huyện. Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng viễn thông băng rộng, đảm bảo chất lượng đường truyền Internet phục vụ ứng dụng và phát triển CNTT trong cơ quan nhà nước. Có tỷ lệ 100% các cơ quan chuyên môn thuộc huyện sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành đạt hiệu quả. Tiếp tục triển khai thực hiện ký số điện tử trong xử lý văn bản. Tăng cường sử dụng hộp thư điện tử trong xử lý và trao đổi văn bản tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện. Nâng cấp hệ thống phần mềm Một cửa điện tử. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phần mềm phòng họp không giấy tờ (Ecabinet). Nâng cấp, bảo trì hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến từ huyện đến cơ sở.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các ứng dụng, dịch vụ công trực tuyến; thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ứng dụng Công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ chuyên trách Công nghệ thông tin trên địa bàn huyện.

4. Năm 2024

Tiếp tục hoàn thiện nền tảng Chính quyền điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước huyện và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; phát triển Chính quyền điện tử dựa trên dữ liệu mở hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số; bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các ứng dụng, dịch vụ công trực tuyến. Tiếp tục duy trì và nâng mức xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính phủ điện tử huyện Đức Cơ lên hàng năm.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin, các biện pháp bảo vệ an toàn an ninh thông tin như: hệ thống thiết bị tường lửa, hệ thống phần mềm; Cài đặt các

các chương trình quét, diệt virus, sao lưu dữ liệu, tạo nền tảng phát triển Chính quyền số của huyện. Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng viễn thông băng rộng, đảm bảo chất lượng đường truyền Internet phục vụ ứng dụng và phát triển CNTT trong cơ quan nhà nước.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phần mềm phòng họp không giấy tờ (Ecabinet). Nâng cấp, bảo trì hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến từ huyện đến cơ sở. 100% các cơ quan chuyên môn thuộc huyện sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành đạt hiệu quả. Tiếp tục triển khai thực hiện ký số điện tử có hiệu quả trong xử lý văn bản. Tăng cường sử dụng hộp thư điện tử trong xử lý và trao đổi văn bản tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.

Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ứng dụng Công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ chuyên trách Công nghệ thông tin trên địa bàn huyện.

5. Năm 2025

Tiếp tục duy trì và nâng mức xếp hạng ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính phủ điện tử huyện Đức Cơ lên hàng năm.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các ứng dụng, dịch vụ hành chính công, dịch vụ công trực tuyến. Nâng cấp và hoàn thiện Cổng thông tin điện tử huyện và các trang thông tin điện tử thành phần cấp xã. Nâng cấp hệ thống Phần mềm Một cửa điện tử. Tiếp tục triển khai số hóa văn bản các cơ quan nhà nước. Tăng cường sử dụng hộp thư điện tử trong xử lý và trao đổi văn bản tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phần mềm phòng họp không giấy tờ (Ecabinet). Nâng cấp, bảo trì hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến từ huyện đến cơ sở.

Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, hệ thống về an toàn an ninh thông tin. Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng viễn thông băng rộng, đảm bảo chất lượng đường truyền Internet phục vụ ứng dụng và phát triển CNTT trong cơ quan nhà nước.

Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ứng dụng Công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ chuyên trách Công nghệ thông tin trên địa bàn huyện.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tranh thủ nguồn chi cho các dự án đầu tư phát triển, các nguồn tài trợ, nguồn ngân sách Trung ương...; bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách huyện để đầu tư phát triển CNTT tại địa phương, cụ thể như sau:

- Năm 2021: Dự trù kinh phí đầu tư là 1.300.000đ (Một tỷ, ba trăm triệu đồng) cho hoạt động mua sắm trang thiết bị CNTT; mua sắm phần mềm, thiết bị diệt vi rút; tập huấn, đào tạo CNTT; chi phí bảo trì, bảo dưỡng hệ thống phần mềm CNTT; nâng cấp Cổng thông tin điện tử; mua sắm và lắp đặt màn hình LED tại phòng họp trực tuyến huyện; đầu tư mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến đến 04 xã, thị trấn còn lại...).

- Năm 2022: Dự trù kinh phí là 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng) cho hoạt động mua sắm trang thiết bị CNTT; mua sắm các thiết bị, phần mềm diệt vi rút; nâng cấp phần mềm; bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị CNTT; hoạt động Cổng thông tin điện tử; đào tạo, tập huấn CNTT...

- Năm 2023: Dự trù kinh phí là 1.050.000.000đ (Một tỷ, không trăm năm mươi triệu đồng) cho hoạt động mua sắm trang thiết bị CNTT; mua sắm các thiết bị, phần mềm diệt vi rút; nâng cấp phần mềm; bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị CNTT; hoạt động Cổng thông tin điện tử; đào tạo, tập huấn CNTT...

- Năm 2024: Dự trù kinh phí là 1.100.000.000đ (Một tỷ, một trăm triệu đồng) cho hoạt động mua sắm trang thiết bị CNTT; mua sắm các thiết bị, phần mềm diệt vi rút; nâng cấp phần mềm; bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị CNTT; hoạt động Cổng thông tin điện tử; đào tạo, tập huấn CNTT...

- Năm 2025: Dự trù kinh phí là 1.200.000.000đ (Một tỷ, hai trăm triệu đồng) cho hoạt động mua sắm trang thiết bị CNTT; mua sắm các thiết bị, phần mềm diệt vi rút; nâng cấp phần mềm; bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị CNTT; hoạt động Cổng thông tin điện tử; đào tạo, tập huấn CNTT...

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử huyện: Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện theo dõi, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo các mục tiêu, lộ trình thực hiện đã đề ra.

2. Văn Phòng HĐND-UBND huyện: Thực hiện các nội dung ứng dụng CNTT mà Văn phòng HĐND-UBND huyện trực tiếp quản trị, triển khai, như: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Cổng Thông tin điện tử (Website) huyện; mạng LAN; "Một cửa điện tử" huyện; Hệ thống truyền hình trực tuyến cấp huyện, cấp xã; phụ trách theo dõi Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả…; thực hiện bảo đảm an toàn thông tin mạng cho hệ thống thông tin của huyện; phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin tổng hợp và báo cáo các số liệu liên quan đến hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn huyện.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện:

Phối hợp với Văn phòng HĐND – UBND huyện tham mưu UBND huyện ban hành các văn bản quản lý Nhà nước về lĩnh vực CNTT; phối hợp, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này và tham gia xây dựng các đề án đầu tư ứng dụng, phát triển CNTT trên địa bàn huyện.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch: Tham mưu UBND huyện hỗ trợ, phân bổ nguồn kinh phí ứng dụng CNTT cho các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện; cấp kinh phí cho Ban chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

5. Phòng Nội vụ: Tham mưu cho UBND huyện trong việc đề xuất tổ chức và đăng ký danh sách cán bộ, công chức, viên chức huyện, xã tham gia các lớp tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin do tỉnh, huyện tổ chức.

6. Trung tâm Văn hóa – Thông tin – Thể thao huyện: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến doanh nghiệp và người dân trên địa bàn huyện về nội dung của Luật Công nghệ thông tin, các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các ứng dụng CNTT tại địa phương, trong đó chú trọng các dịch vụ hành chính công được triển khai trên Cổng Thông tin điện tử huyện. Tham gia cung cấp tin bài về hoạt động kinh tế - xã hội tại địa phương để đăng trên Cổng Thông tin điện tử huyện.

7. Các Phòng, Ban chuyên môn trực thuộc UBND huyện: Tăng cường ứng dụng CNTT trong hoạt động chuyên môn tại cơ quan, đơn vị; tăng cường sử dụng văn bản điện

tử trong hoạt động cơ quan nhà nước; sử dụng tài khoản thư điện tử công vụ và thực hiện đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn: Xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2021 – 2025; trong đó, bố trí kinh phí cho hoạt động của Ban biên tập trang thông tin điện tử thành phần cấp xã để cung cấp thông tin đảm bảo theo quy định hiện hành; đầu tư kinh phí mua sắm các trang thiết bị CNTT; bảo trì, bảo dưỡng và mua sắm các thiết bị tường lửa, phần mềm diệt vi rút và tập huấn nâng cao trình độ CNTT cho cán bộ, công chức cấp xã; gửi Kế hoạch về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) ***trước ngày 30/9/2020.***

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 – 2025, yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện hiệu quả./.

Nơi nhận:
- TT Huyện ủy (B/c);
- Sở Thông tin &TT;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các Phòng, Ban đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Phận

Ký bởi: Ủy ban Nhân dân huyện Đức Cơ
Email: ubnddcco@gialai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Gia Lai
Ngày ký: 08.09.2020 08:08:48 +07:00